

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY 319 - BỘ QUỐC PHÒNG TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI 319 THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản doanh nghiệp)

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại Tổng Công ty 319 - Bộ Quốc phòng từ ngày:

- **Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP** (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100108984, đăng ký lần đầu ngày 28/5/2010 và đăng ký sửa đổi lần thứ 10 ngày 5/12/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp)
- **Quyết định của chủ sở hữu vốn nhà nước về việc thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP:**
 - Công văn số 10430/BQP-KTe ngày 21/10/2016 của Bộ Quốc phòng về việc thoái vốn của Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319.
- **Điều kiện thoái vốn:** Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP
- **Hình thức thoái vốn:** Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP

Tên cổ phiếu: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319

Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

Giá khởi điểm: 11.800 đồng/ cổ phần

Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện chào bán: 3.600.000 cổ phần, chiếm 36% vốn điều lệ.

Tổng giá trị thoái vốn (theo mệnh giá): 36.000.000.000 đồng

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	1
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn.....	1
2. Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn.....	1
3. Tổ chức tư vấn.....	1
II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....	2
III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 91/2015/NĐ-CP.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Mối quan hệ với Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319.....	6
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.....	6
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu.....	6
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN.....	7
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	7
2. Cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319.....	14
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	22
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	23
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	23
6. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức.....	25
7. Thuyết minh một số nội dung khác có liên quan đến báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.....	25
8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn.....	25
9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn.....	26
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	26
1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.....	26
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần.....	26
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 3.600.000 cổ phần.....	26
4. Giá thoái vốn dự kiến: 11.800 đồng/ cổ phần.....	26
5. Phương pháp tính giá.....	26
6. Phương thức thoái vốn.....	26

7. Tổ chức tư vấn.....	26
8. Thời gian thực hiện thoái vốn.....	26
9. Đăng ký mua cổ phần.....	26
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:.....	26
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng.....	26
12. Các loại thuế có liên quan.....	27
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN.....	27
VII. CÁC TỔ CHỨC TƯ VẤN CÓ LIÊN QUAN.....	27
1. Tổ chức kiểm toán.....	27
2. Tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp.....	27
3. Tổ chức Tư vấn phát hành.....	27
VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY.....	27

1. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

TỔNG CÔNG TY 319 – BỘ QUỐC PHÒNG

Ông: Nguyễn Văn Xiển Chức vụ: **Tổng giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI 319

Ông: Bùi Minh Hải Chức vụ: **Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Ông: Lê Thanh Tùng Chức vụ: **Phó tổng giám đốc**

(Theo giấy ủy quyền số: 144/2016/UQ-TGD ngày 16/03/2016 của Tổng giám đốc Công ty cổ phần Chứng khoán Tân Việt).

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 và Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng cung cấp. Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt không chịu trách nhiệm về các thông tin do doanh nghiệp không cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

- | | |
|----------------------------------|--|
| 1/ “Tổ chức thoái vốn” | Tổng Công ty 319 – Bộ Quốc phòng |
| 2/ “Công ty”/“Tổ chức phát hành” | Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 |
| 3/ “Cổ phần” | Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau. |
| 4/ “Cổ phiếu” | Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319. |
| 5/ “Cổ đông” | Tổ chức hay cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty và có đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty. |
| 6/ “Cổ tức” | Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính. |
| 7/ “Đại hội đồng cổ đông” | Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 |
| 8/ “Hội đồng quản trị” | Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 |
| 9/ “Ban kiểm soát” | Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 |
| 10/ “Giám đốc” | Giám đốc của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 |
| 11/ “Vốn điều lệ” | Vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 |
| 12/ “Tổ chức tư vấn”/ “TVSI” | Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt. |

Các từ hoặc nhóm từ được viết tắt trong bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- DHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT	Hội đồng quản trị
- BKS	Ban kiểm soát
- TGD	Tổng Giám đốc
- BTGD	Ban Tổng Giám đốc
- TGD	Tổng Giám đốc
- KTT	Kế Toán Trưởng
- CBCNV	Cán bộ công nhân viên
- TSCĐ	Tài sản cố định
- TTS	Tổng tài sản
- DTT	Doanh thu thuần
- LNST	Lợi nhuận sau thuế
- VĐL	Vốn điều lệ
- CTCP	Công ty Cổ phần
- CP	Cổ phần

III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOẢI VỐN THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 91/2015/NĐ-CP

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a) Thông tin chung

Tên tổ chức	: Tổng Công ty 319 – Bộ Quốc phòng
Trụ sở chính	: Số 63 Lê Văn Lương - Trung Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội
Điện thoại	: 04.38 319 319 - 04.38 274 209
Fax	: 04.38731458
Website	: 319.com.vn

Logo



Vốn điều lệ : 920.000.000.000 đồng

b) Giới thiệu chung

Tổng công ty 319 tiền thân là Sư đoàn 319/Quân khu 3, thành lập ngày 07/03/1979 theo Quyết định số 231/QĐ-QP của Bộ Quốc phòng. Nhiệm vụ được giao khi mới thành lập là lực lượng cơ động, huấn luyện quân dự nhiệm và chiến sỹ mới bổ sung cho các đơn vị làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc và tăng cường cho các đơn vị trên địa bàn Quân khu 3. Thực hiện Nghị quyết số 27, ngày 26/06/1980 của Bộ Chính trị về Quân đội thực hiện nhiệm vụ xây dựng kinh tế, ngày 27/09/1980, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra Quyết định số 579/QĐ-QP chuyển nhiệm vụ của Sư đoàn 319 từ lực lượng cơ động, huấn luyện quân sự sang nhiệm vụ xây dựng kinh tế, đổi tên thành Công ty xây dựng 319 với các chức năng thi công xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng, sản xuất và cung cấp sản phẩm công nghiệp phục vụ Quốc phòng và dân dụng.

Thực hiện kế hoạch sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp trong Quân đội giai đoạn 2008 - 2010 của Chính phủ, ngày 04/03/2010, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra quyết định số 606/QĐ-BQP chuyển Công ty xây dựng 319 thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 319 hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con; với 25 ngành nghề sản xuất, kinh doanh, quy mô hoạt động trên toàn quốc và mở rộng địa bàn sang các nước khu vực Đông Nam Á, Công ty

TNHH MTV 319 ngày càng khẳng định được uy tín, vị thế và thương hiệu của mình.

Thực hiện Công văn số 1455/TTg-ĐMDN, ngày 19/08/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập các Tổng công ty hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con trên cơ sở tổ chức lại các Công ty TNHH một thành viên thuộc Bộ Quốc phòng, ngày 23/08/2011, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ký quyết định số 3037/QĐ-BQP thành lập Tổng công ty 319, hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH MTV 319; tiếp đó ngày 10/12/2011 Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định số 4798/QĐ-BQP hợp nhất 7 đơn vị: Xi nghiệp 7, Xi nghiệp 19, Xi nghiệp 359, Xi nghiệp 487, Xi nghiệp Vạn Chánh, Xi nghiệp TK 21, Công ty Sông Hồng thuộc Tổng công ty 319 thành Công ty TNHH một thành viên Duyên Hải trực thuộc Tổng công ty 319. Đồng thời Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định 4799/QĐ-BQP điều chuyển Tổng công ty 319 về trực thuộc Bộ Quốc phòng, Công ty TNHH một thành viên Duyên Hải trực thuộc Quân khu 3; Quân ủy Trung ương ra quyết định số 561-QĐ/QUTW ngày 26/12/2011 điều chuyển Đảng bộ Tổng công ty 319 về trực thuộc Quân ủy Trung ương. Hiện nay, Tổng công ty có 12 phòng chức năng, 07 Công ty TNHH một thành viên, 06 Công ty cổ phần do Tổng công ty nắm cổ phần chi phối, 09 Xi nghiệp, Chi nhánh thành viên, 07 Ban Quản lý Dự án thực hiện chức năng đại diện Chủ đầu tư, 05 Ban điều hành xây lắp, 03 Công ty liên kết với 38 ngành nghề sản xuất, kinh doanh. Địa bàn hoạt động khắp các tỉnh, thành trong cả nước.

Trải qua hơn 37 năm xây dựng, đổi mới và phát triển, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Thủ tướng Bộ Quốc phòng; sự tạo điều kiện, giúp đỡ của các cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng và các Bộ, ngành TW, các địa phương, doanh nghiệp trong và ngoài Quân đội; phát huy truyền thống “Đoàn kết, chủ động, sáng tạo, quyết thắng” - Đơn vị “Anh hùng lao động” trong thời kỳ đổi mới, các thể hệ lãnh đạo, chỉ huy đơn vị đã năng động sáng tạo, nỗ lực khắc phục khó khăn cùng với ý chí phấn đấu vươn lên của cán bộ, công nhân viên và người lao động, Tổng công ty 319 luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; doanh thu, lợi nhuận năm sau cao hơn năm trước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước và Bộ Quốc phòng tạo việc làm và nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho trên 6.000 cán bộ, công nhân viên, người lao động.

Tích cực tham gia các Cuộc vận động, các phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xóa đói, giảm nghèo”, “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”... do các cấp, các ngành, các địa phương phát động. Hàng năm quyên góp, trích quỹ phúc lợi ủng hộ các hoạt động và hỗ trợ cán bộ, công nhân viên trong đơn vị từ 1,2 đến 1,5 tỷ đồng. Những năm gần đây Tổng công ty đã tích cực vận động quyên góp và trích quỹ phúc lợi xây tặng mỗi năm từ 5 - 10 căn “Nhà tình nghĩa”, “Nhà đồng đội” cho các đối tượng chính sách xã hội và cán bộ các đơn vị quân đội có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở.

Với truyền thống đoàn kết, bền bỉ thành tích, kinh nghiệm, uy tín và thương hiệu của mình; cùng với sự tin tưởng, ủng hộ của lãnh đạo các Bộ, Ngành, địa phương và sự hợp tác có hiệu quả của các đối tác, quý khách hàng, chúng tôi tin tưởng Tổng công ty 319 - Bộ Quốc phòng sẽ giành nhiều thành tích xuất sắc hơn nữa, không ngừng “Vươn tới tầm cao”, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”!

2. Mối quan hệ với Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319

Tổng Công ty 319 – Bộ Quốc phòng là công ty mẹ và sở hữu 51% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- Số lượng cổ phiếu thoái vốn: **3.600.000** cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **10.000.000** cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **36%**

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

- Số lượng cổ phiếu thoái vốn: **3.600.000** cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang sở hữu: **5.100.000** cổ phiếu
- Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/ cổ phiếu đang sở hữu: **70,59%**

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOẢI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a) Giới thiệu về Công ty

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI 319
- Tên giao dịch : 319 INVESTMENT AND TRADING JOINT QUỐC TẾ STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : 319 INVEST.,JSC
- Trụ sở chính : Số 63 Lê Văn Lương, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại : 04.3556 7799
- Fax : 04.3556 2499
- Vốn điều lệ : 100.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm tỷ đồng)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104291191 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 09/12/2009, thay đổi lần thứ 07 ngày 16/04/2015.
- Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất than cốc	1910
2	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: <ul style="list-style-type: none">- Bán buôn nhựa đường;- Kinh doanh xăng dầu;- Kinh doanh LPG.	4661
3	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
4	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
5	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

STT	Tên ngành	Mã ngành
6	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
7	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
8	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
9	Bán buôn thực phẩm	4632
10	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu mạnh, rượu vang, bia và đồ uống không có cồn	4633
11	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
12	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn kính xây dựng	4663
13	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
14	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
15	Sản xuất giày dép Chi tiết: Sản xuất giày dép bảo hộ lao động	1520
16	Sản xuất các sản phẩm khác từ cao su Chi tiết: Quần áo lặn bằng cao su; Quần áo bằng cao su	2212
17	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
18	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn xe ô tô, loại mới và loại đã qua sử dụng: Ô tô chở khách loại trên 12 chỗ ngồi, kể cả xe chuyên dụng như xe cứu thương; Ô tô vận tải, kể cả loại chuyên dụng như xe bồn, xe đông lạnh, rơ-moóc và bán rơ-moóc; Ô tô chuyên dụng: xe chở rác, xe quét đường, xe phun nước, xe trộn bê tông...; Xe vận chuyển có hoặc không thiết bị nâng hạ, cạp giữ loại dùng trong nhà máy, kho hàng, sân bay, bến cảng, sân ga xe lửa;	4511
19	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
20	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
21	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
22	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763

STT	Tên ngành	Mã ngành
23	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
24	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
25	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
26	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản	4620
27	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn trò chơi, đồ chơi (Trừ loại đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội) - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. 	4649
28	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác Chi tiết: Sản xuất vải bảo hộ lao động	1321
29	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn máy móc, thiết bị bảo hộ lao động; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; thiết bị và dụng cụ đo lường; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); 	4659

STT	Tên ngành	Mã ngành
	- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng.	
30	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc Chi tiết: Sản xuất trang phục bảo hộ lao động	1430
31	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép Chi tiết: <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn vải bảo hộ lao động; - Bán buôn quần áo bảo hộ lao động; - Bán buôn giày dép bảo hộ lao động; - Bán buôn mũ, găng tay, khẩu trang bảo hộ lao động; - Bán buôn hàng bảo hộ lao động khác. 	4641
32	Đại lý, mô giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hoá	4610
33	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
34	Vận tải hàng hoá bằng đường bộ	4933
35	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp	4610
36	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
37	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
38	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
39	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
40	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
41	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
42	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

STT	Tên ngành	Mã ngành
43	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
44	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
45	Khai thác quặng sắt	0710
46	Khai thác và thu gom than non	0520
47	Khai thác và thu gom than cứng	0510
48	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác Chi tiết: Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng, các loại ván, tấm mỏng bằng gỗ tương tự (trừ các loại gỗ Nhà nước cấm)	1621
49	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt thép	4662
50	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
51	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô	4530
52	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
53	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
54	Lắp đặt hệ thống điện	4321
55	Chuẩn bị mặt bằng	4312
56	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ trang trí nội thất	7410
57	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, thử độ ẩm và các công việc thử nước, chống ẩm các toà nhà, các công việc dưới bề mặt, xây dựng bề bơi ngoài trời, Rửa bằng hơi nước, nỏ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà	4390

STT	Tên ngành	Mã ngành
58	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình đường bộ	4210
59	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
60	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ (trừ các loại gỗ Nhà nước cấm)	3100
61	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
62	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
63	Khai thác gỗ	0221
64	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
65	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
66	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
67	Phá dỡ	4311
68	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, công trình cửa như: đường thủy, bến cảng, và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, đập và đê, xây dựng đường hầm, các công trình thể thao ngoài trời	4290
69	Xây dựng công trình công ích	4220
70	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
71	Xây dựng nhà các loại	4100
72	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	6619
73	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

STT	Tên ngành	Mã ngành
74	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Kinh doanh sản giao dịch bất động sản	6820
75	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, công nghiệp.	7110
76	(Đối với các ngành nghề có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

b) Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

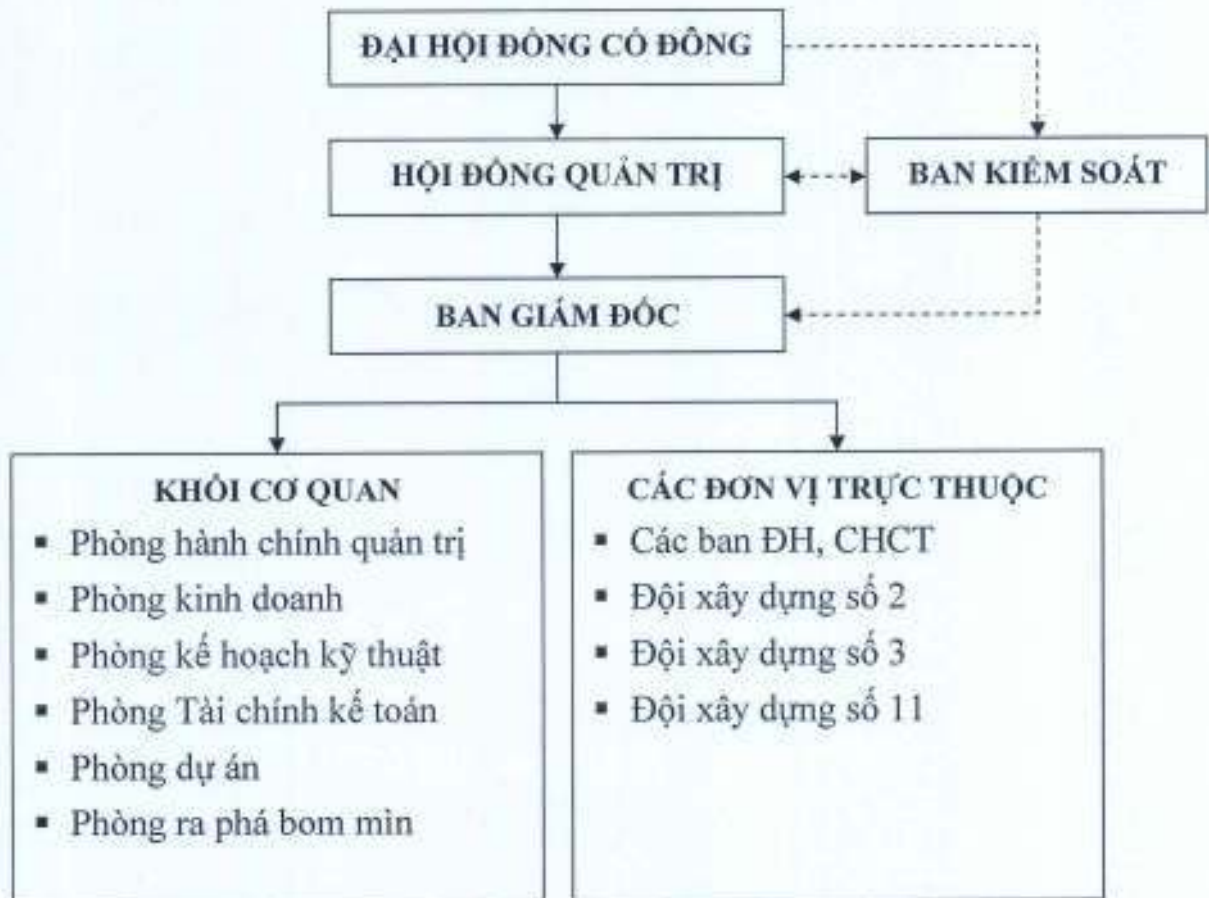
Được sự đồng ý của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng tại Văn bản số 6113/BQP-KT ngày 12/11/2009 về việc chấp thuận cho Công ty 319 - Bộ Quốc phòng tham gia góp vốn cùng Công ty cổ phần VinaInvest và Công ty cổ phần Thép Châu Âu để thành lập Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 (319INVEST). Công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2010 với vốn điều lệ là 100 tỷ đồng, trong đó có 3 cổ đông sáng lập ban đầu là Tổng Công ty 319 Bộ Quốc phòng, Công ty cổ phần VinaInvest và Công ty cổ phần Thép Châu Âu.

Công ty có trụ sở chính tại số 63 đường Lê Văn Lương, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội; có Văn phòng đại diện phía Nam tại Số 152 - Hoàng Hoa Thám - P.12 - Quận Tân Bình - TP.Hồ Chí Minh.

Từ khi được thành lập, Công ty đã và đang khẳng định được uy tín trên thị trường. Công ty đã thi công hoàn thành bàn giao nhiều công trình được Chủ đầu tư và Tư vấn giám sát đánh giá cao như công trình: Nhà N1, nhà N2, N6 - Văn phòng phía Nam cơ quan Tổng cục chính trị với giá trị 60 tỷ đồng; Kè Bê tông cụm kho cảng 186/Tổng cục hậu cần với giá trị 51 tỷ đồng; Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo nền, mặt đường Quốc lộ 1 đoạn Phan Thiết - Đồng Nai theo hình thức hợp đồng BOT với giá trị 254 tỷ đồng, Đường vào khu LHTDĐT Rạch Chiếc với giá trị 208 tỷ đồng; Dự án Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn Hà Nội - Bắc Giang theo hình thức hợp đồng BOT.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319

a) Sơ đồ cơ cấu tổ chức



(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319)

b) Diễn giải

✦ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

✦ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của

Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông cổ đông (ĐHĐCĐ). Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty.

✦ Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do HĐQT bầu, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty; Chịu trách nhiệm trước HĐQT trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- Yêu cầu Hội đồng quản trị triệu tập HĐQT bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

✦ Ban Giám đốc

Gồm 1 Giám đốc và 3 Phó Giám đốc. Giám đốc là người quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty. Giúp việc cho Giám đốc là các Phó Giám đốc chuyên môn.

✦ Phòng Tài chính - Kế toán

▪ Chức năng

Phòng Tài chính - Kế toán là Phòng nghiệp vụ của Công ty, có các chức năng sau:

- Thực hiện, tham mưu cho Ban Giám đốc Công ty về các hoạt động Tài chính.
 - Thực hiện, tham mưu cho Ban Giám đốc Công ty về các hoạt động Kế toán.
- ##### **▪ Nhiệm vụ**
- Tham mưu cho HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về toàn bộ Công tác Tài chính, kế toán. Cung cấp thông tin Tài chính kế toán của Công ty chính xác, kịp thời.

- Kết hợp cùng các Phòng ban khác xây dựng phương án sản xuất kinh doanh của Công ty, tính toán hiệu quả của từng hoạt động SXKD, hoạt động đầu tư trình Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định sao cho hiệu quả nhất.

Nhiệm vụ về Công tác tài chính:

- Đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- o Làm các thủ tục để được ứng vốn thi công theo quy định.
- o Thu hồi nguồn vốn đã đầu tư từ các đối tác, chủ đầu tư.
- o Đôn đốc thu hồi công nợ với khách hàng.
- o Quan hệ, làm việc với các Ngân hàng để có nguồn tín dụng đủ, ổn định đáp ứng kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- o Làm việc với các Cổ đông để đóng góp đủ vốn theo đúng tỷ lệ góp vốn.

- Lập các Báo cáo tài chính của Công ty chính xác, kịp thời theo đúng quy định. Quyết toán tài chính, lỗ lãi của các hoạt động kinh doanh cũng như toàn Công ty.

- Thanh toán chi phí của khối văn phòng Công ty.
- Kết hợp cùng các Phòng nghiệp vụ kiểm tra, kiểm soát tiến độ, chất lượng thi công tại các công trường, theo dõi kiểm soát thu - chi, công nợ của các công trường, các đơn vị trực thuộc.
- Cùng các Phòng Ban xây dựng quy chế hoạt động SXKD, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế lương... trình Lãnh đạo Công ty quyết định.

Nhiệm vụ về Công tác kế toán:

- Hạch toán các hoạt động kinh tế phát sinh theo đúng quy định: doanh thu, chi phí, lợi nhuận, xác định lãi lỗ của các hoạt động kinh doanh, của toàn Công ty.

- Quản lý, tập hợp chứng từ hoá đơn kế toán đúng quy định.
- kê khai, quyết toán thuế với Cơ quan thuế và các cơ quan liên quan.
- Quản lý doanh thu, lãi, lỗ của các công trường và các đơn vị, các hoạt động kinh doanh thương mại.
- Kết hợp cùng Phòng nghiệp vụ quản lý, sử dụng máy móc thiết bị một cách hợp lý, trích khấu hao theo quy định của Bộ Tài chính.

- Đảm bảo tốt các đợt thanh tra, kiểm tra của các cơ quan Nhà nước và của Tổng công ty.

➤ Phòng Hành chính quản trị

▪ Chức năng

- Phòng Hành chính - Quản trị Công ty đảm nhiệm công tác đảng, công tác chính trị và các mặt về công tác tổ chức, lao động tiền lương; công tác hành chính, hậu cần; hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy, Ban Giám đốc Công ty, sự hướng dẫn về nghiệp vụ của cơ quan cấp trên.

- Đề xuất với cấp ủy, chỉ huy Công ty nội dung, biện pháp hoạt động công tác đảng, công tác chính trị và các mặt về công tác tổ chức, lao động tiền lương; công tác hành chính, hậu cần.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác đảng, công tác chính trị và các mặt về công tác tổ chức, lao động tiền lương; công tác hành chính, hậu cần ở cấp mình, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện.

▪ Nhiệm vụ

- Nghiên cứu, đề xuất đề cấp ủy, chỉ huy Công ty quyết định nội dung, biện pháp hoạt động công tác đảng, công tác chính trị và các mặt về công tác tổ chức, lao động tiền lương; công tác hành chính, hậu cần trong Công ty; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện ở cấp mình hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện.

- Trực tiếp tiến hành và hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị tiến hành công tác tuyên huấn, công tác tổ chức, cán bộ và các mặt công tác về tổ chức, lao động tiền lương, công tác hành chính, hậu cần trong Công ty.

- Tham mưu xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng trong Công ty trong sạch vững mạnh, có năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu cao, đoàn kết, thống nhất giữ nghiêm kỷ luật Đảng, lãnh đạo đơn vị thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong mọi tình huống.

- Nghiên cứu, đề xuất với cấp ủy, chỉ huy Công ty xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên có đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, chất lượng cao, hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao.

- Trực tiếp tiến hành và hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị tiến hành công tác bảo vệ - an ninh; xây dựng Công ty trong sạch về chính trị, xây dựng đơn vị an toàn gắn với xây dựng địa bàn an toàn.

- Trực tiếp tiến hành và hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị tiến hành công tác dân vận, tham gia thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua của các cấp, các ngành góp phần xây dựng cơ sở chính trị, phát triển kinh tế - xã hội ở địa bàn đơn vị đóng quân và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, củng cố vững chắc mối quan hệ đoàn kết máu thịt quân đội với nhân dân.
- Trực tiếp tiến hành và hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm các chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; thực hiện đúng chế độ chính sách đối với cán bộ, công nhân viên và người lao động; thường xuyên nghiên cứu đề xuất với cấp trên hoàn thiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công nhân viên và chính sách hậu phương quân đội.
- Trực tiếp tiến hành và hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ thực hiện tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở trong Công ty.
- Trực tiếp tiến hành và hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí, trang bị, vật tư công tác đảng, công tác chính trị, trang, thiết bị bảo đảm nhiệm vụ hành chính, hậu cần đúng quy chế, quy định, đúng pháp luật.
- Tham gia nghiên cứu khoa học xã hội nhân văn quân sự; nghiên cứu áp dụng công nghệ hiện đại phục vụ nhiệm vụ chuyên môn; biên soạn lịch sử, truyền thống của tổ chức Đảng và của Công ty.
- Xây dựng Phòng Hành chính - Hậu cần vững mạnh toàn diện. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng, công tác chính trị và các mặt về công tác tổ chức, lao động tiền lương, công tác hành chính, hậu cần cho cán bộ và nhân viên Phòng Hành chính - Hậu cần, cán bộ, nhân viên phụ trách hoạt động công tác đảng, công tác chính trị và các mặt về tổ chức, lao động tiền lương; công tác hành chính, hậu cần các cơ quan, đơn vị theo phân cấp.

➤ Phòng Dự án

- Chức năng

- Tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc Công ty trong công tác thị trường, đấu thầu.
- Là đầu mối chủ trì cùng các phòng ban chức năng của công ty giải quyết các công việc liên quan đến công tác thị trường và đấu thầu.

- Nhiệm vụ:

Công tác thị trường:

- Nghiên cứu, tìm kiếm, thu thập và chủ trì xây dựng thị trường, đánh giá, dự báo và xác định thị trường trọng tâm trong và ngoài Quân đội; thực hiện công tác tiếp thị đấu thầu các dự án thuộc lĩnh vực SXKD của Công ty, báo cáo Lãnh đạo Công ty CP đầu tư và thương mại 319 xem xét, phê duyệt để tiếp thị đấu thầu;
- Chủ trì, quản lý và phối hợp với các phòng chức năng của Công ty lập hồ sơ giới thiệu năng lực của Công ty để phục vụ công tác thị trường.
- Nghiên cứu, tìm kiếm các đối tác, xem xét, báo cáo Lãnh đạo Công ty CP đầu tư và thương mại 319 để liên danh đấu thầu đảm bảo hiệu quả; nghiên cứu các đối thủ trong từng gói thầu và lĩnh vực. Dự thảo thỏa thuận liên danh, liên kết với các đối tác khi tham gia đấu thầu;
- Xây dựng kế hoạch tiếp thị đấu thầu cụ thể theo quý/năm trình Ban Giám đốc Công ty CP đầu tư và thương mại 319 phê duyệt làm cơ sở cho triển khai thực hiện;
 - Theo dõi, kiểm tra, tập hợp báo cáo kết quả tiếp thị đấu thầu của Công ty;
Công tác đấu thầu:
 - Soạn thảo các văn bản hướng dẫn về công tác đấu thầu; hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị; theo dõi nắm bắt kịp thời việc đánh giá hồ sơ dự thầu của Chủ đầu tư.
 - Cùng với Phòng Kế hoạch chủ trì lập hồ sơ dự sơ tuyển các gói thầu; Lập kế hoạch chi tiết triển khai làm hồ sơ đấu thầu, kết hợp các bộ phận/đơn vị để hoàn thành hồ sơ dự thầu và trình duyệt theo quy định đối với các gói thầu bằng pháp nhân của Công ty CP đầu tư và thương mại 319 hoặc của Tổng công ty 319; Đề xuất giá đấu thầu.
 - Nghiên cứu và cập nhật các luật, văn bản, quy định của Nhà nước, thông tin giá cả về nhân lực, nguyên vật liệu và thiết bị của thị trường xây dựng trong và ngoài nước. Xây dựng ngân hàng thông tin phục vụ công tác đấu thầu;
 - Nghiên cứu các giải pháp thi công tiên tiến, các ứng dụng khoa học kỹ thuật mới trong ngành để xây dựng, các biện pháp thi công tối ưu nhất khi lập hồ sơ dự thầu và triển khai thi công nếu trúng thầu.
 - Tham gia đàm phán hợp đồng khi gói thầu/dự án trúng thầu; Phối hợp với các Phòng chức năng khác giải quyết các vướng mắc hoặc các tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng của gói thầu.

- Đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời hồ sơ dự thầu các gói thầu, nghiên cứu các hồ sơ dự thầu của các đối tác, đối thủ để học hỏi;
- Tập hợp báo cáo, phân tích đánh giá kết quả thực hiện. Quản lý, lưu trữ hồ sơ đấu thầu theo quy định hiện hành của Nhà nước;
- Tham gia giúp đỡ các Ban điều hành dự án/gói thầu trong quá trình triển khai thực hiện. Tham gia đánh giá việc tổ chức quản lý điều hành, thi công dự án/gói thầu khi kết thúc.

Phòng Kế hoạch - kỹ thuật

- Chức năng:
Tham mưu cho Ban giám đốc Công ty về công tác kế hoạch, kỹ thuật.
- Nhiệm vụ:
 - Chịu trách nhiệm xây dựng Kế hoạch và Tổng hợp kết quả thực hiện theo định kỳ của Công ty và báo cáo cơ quan cấp trên;
 - Soạn biên bản thương thảo hợp đồng, Hợp đồng xây lắp, Phụ lục hợp đồng ký với các Chủ đầu tư;
 - Đề xuất phương án tổ chức thi công công trình, phương án khoán và lập hợp đồng giao khoán cho các Ban chỉ huy công trường, Đội sản xuất;
 - Tìm kiếm các đối tác giới thiệu cho Công ty để ký kết hợp đồng mua sắm các loại vật tư, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất theo đúng quy chế quản lý;
 - Xem xét các hợp đồng kinh tế do các BCH, Đội SX đề xuất về hình thức, nội dung, khối lượng, đơn giá trình Lãnh đạo Công ty ký;
 - Xem xét biên bản nghiệm thu khối lượng, thủ tục thanh toán, đề nghị cấp vốn để ký duyệt, trình Lãnh đạo Công ty;
 - Xác nhận sản lượng thực hiện tại các công trình, chấp thuận kế hoạch tài chính do các BCH, Đội SX lập;
 - Tổng hợp những khối lượng phát sinh, xây dựng những đơn giá còn thiếu, điều chỉnh dự toán, khảo sát bổ sung phục vụ bước lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán phối hợp với các BCH, Đội SX trình Tư vấn, Chủ đầu tư;
 - Tổ chức hệ thống kiểm tra chất lượng nội bộ để đảm bảo chất lượng thi công công trình theo đúng yêu cầu của Hợp đồng và Tổng công ty;
 - Kiểm tra thường xuyên, đôn đốc các BCH, Đội SX tổ chức thi công đúng Biện pháp được duyệt, đảm bảo tiến độ, tuân thủ các qui trình, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành;

- Giải quyết những khó khăn vướng mắc của các đơn vị sản xuất; Tăng cường cán bộ xuống công trường để đẩy nhanh tiến độ thi công khi cần thiết hoặc khi BCH, Đội SX yêu cầu.
- Tổng hợp báo cáo tình hình thi công tại các công trường, đề xuất các biện pháp đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn lao động, thiết bị và hiệu quả tại các công trình;
- Thanh quyết toán với Chủ đầu tư theo qui định trong Hợp đồng và phối hợp với phòng Tài chính kế toán Công ty để thanh quyết toán lại trong nội bộ các tổ đội tham gia gói thầu, các đối tác;
- Phối hợp với các BCH, Đội SX chuẩn bị tài liệu nghiệm thu bàn giao, hoàn công, quyết toán công trình và bảo hành công trình theo qui định.
- Soạn thảo các văn bản liên quan đến lĩnh vực được phân công trình Lãnh đạo Công ty ký;
- Lưu trữ, bảo quản hồ sơ giấy tờ gốc liên quan các công trình từ giai đoạn chuẩn bị đấu thầu đến khi quyết toán công trình;
- Phối hợp với các phòng ban chức năng khác thực hiện công việc trong việc phòng được giao;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Công ty giao.

Phòng Kinh doanh

- Chức năng
 - Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác liên quan đến lĩnh vực kinh doanh thương mại;
- Nhiệm vụ
 - Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch kinh doanh thương mại của Công ty;
 - Tìm kiếm, phát triển với các đối tác kinh doanh, tạo mối quan hệ khách với khách hàng phát triển mảng kinh doanh của Công ty;
 - Xem xét các hợp đồng kinh doanh thương mại về nội dung, tiến trình, khả năng triển khai trình lãnh đạo ký kết;
 - Thực hiện công việc bán hàng bao gồm tìm kiếm đầu vào và báo giá bán hàng cho khách hàng đảm bảo lợi nhuận, tiến độ thanh toán cho Công ty;
 - Xem xét các hồ sơ nghiệm thu, thủ tục thanh toán, đối chiếu công nợ trình lãnh đạo ký;

- Đơn đốc công việc thu hồi vốn nhanh chóng đảm bảo tài chính hoạt động kinh doanh thương mại;
- Ngoài ra thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổng Giám Đốc và HĐQT Công ty giao.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Bảng 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015-2016

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	(%) tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	423.829	482.838	13,92
2	Vốn chủ sở hữu	113.755	114.339	0,51
3	Nợ phải thu	179.441	220.109	22,66
4	Nợ phải trả	310.074	368.499	18,84
5	Doanh thu thuần	365.236	294.966	(19,2)
6	LN từ hoạt động kinh doanh	6.686	1.834	(72,56)
7	Lợi nhuận khác	(147)	122	183
8	Lợi nhuận trước thuế	6.538	1.956	(70,1)
9	Lợi nhuận sau thuế	5.071	1.314	(74,08)
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	561	132	(76,47)

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty)

Tổng tài sản của Công ty năm 2016 tăng 59 tỷ đồng tương ứng 13,92% so với năm 2015 chủ yếu tăng là do khoản phải thu khách hàng, và khoản đầu tư dài hạn vào công ty liên kết. Vốn chủ sở hữu tăng nhẹ 0,51% so với cùng thời điểm năm 2015. Lợi nhuận sau thuế năm 2016 giảm 3,75 tỷ đồng tương ứng 79,9% chủ yếu là do doanh thu trong kỳ sụt giảm và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng.

Trong năm 2016 doanh thu thuần của công ty giảm 70,27 tỷ đồng tương ứng giảm 19,23% so với năm 2015. Doanh thu của Công ty trong các năm vẫn chủ yếu tập trung vào hai mảng chính là thương mại và xây dựng. Năm 2016 hoạt động thương mại giảm mạnh hơn so với mảng xây dựng, hoạt động này đã

giảm 43,9 tỷ đồng tương ứng 31,2% so với năm 2015. Hoạt động kinh doanh từ xây dựng giảm 26 tỷ đồng tương ứng 20% so với năm 2015. Mảng kinh doanh khác không thay đổi.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 2. Các chỉ tiêu tài chính năm 2015-2016

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2015	Năm 2016
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,994	0,115
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,728	0,786
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,732	0,763
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,726	3,223
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	5,521	2,949
Vòng quay Tổng tài sản	Lần	1,133	0,651
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần (ROS)	%	1,39	0,45
Hệ số LNST/Vốn CSH (ROE)	%	5,95	1,15
Hệ số LNST/ Tổng tài sản (ROA)	%	1,57	0,29
Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	1,83	0,62
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	561	132

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty)

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Năm 2017 Công ty thực hiện thoái một phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp nên trên cơ sở số liệu báo cáo của Giám đốc công ty, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với những chỉ tiêu cụ thể như sau:

Bảng 3. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	
		Dự kiến Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Doanh thu thuần	294.966	373.857	26,7%
Lợi nhuận sau thuế	1.314	3.028	130,4%
Tỉ lệ LNST/ Doanh thu thuần	0,45%	0,81%	80%
Tỉ lệ LNST/ Vốn chủ sở hữu	1,15%	2,64%	130%
Cổ tức	0	3%/năm	

(Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319)

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017: Để có thể hoàn thiện kế hoạch đã đặt ra, Công ty:

- Thực hiện tốt công tác chính trị, công tác cán bộ, quan tâm thường xuyên tới người lao động. Sản xuất kinh doanh đúng pháp luật, góp phần xây dựng Quân đội, đảm bảo an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa đơn vị lành mạnh.
- Duy trì sự ổn định, tập trung vào các lĩnh vực chính là: Đầu tư, xây dựng công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, hạ tầng bên cạnh đó duy trì lĩnh vực kinh doanh thương mại và rà phá bom mìn.
- Tập trung phát triển thị trường phía Nam đặc biệt là tại thành phố Hồ Chí Minh.
- Nâng cao trình độ chuyên môn của CBCNV hiện có, luân chuyển các cán bộ xuống các Ban điều hành, đội sản xuất để đào tạo thực tế và kinh nghiệm sản xuất.
- Xây dựng kế hoạch Tài chính cụ thể với từng công trình, từng hợp đồng kinh doanh để xác định rõ các Ngân hàng sẽ tài trợ, đảm bảo nguồn vốn SXKD.
- Tăng sức cạnh tranh, tăng doanh thu, gắn chặt hoạt động sản xuất kinh doanh với hiệu quả kinh tế.
- Chất lượng công trình là vấn đề sống còn của Công ty. Vì vậy, tất cả các công trình thi công phải đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ và an toàn lao động.

Tăng cường và kiện toàn công tác Kế hoạch - kỹ thuật, có hệ thống quản lý từ cơ quan xuống cấp Ban điều hành, các đội thi công.

6. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức

Dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319.

Với tình hình hoạt động kinh doanh, sự quan tâm của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2017 là hoàn toàn có cơ sở thực hiện. Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở thông tin có chọn lọc và các lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán, Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo, nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

7. Thuyết minh một số nội dung khác có liên quan đến báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016

Không có

8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Khoản đầu tư tại Công ty cổ phần BOT Hà Nội – Bắc Giang được xác định theo sổ sách kế toán do Dự án đầu tư đang trong giai đoạn lỗ theo kế hoạch căn cứ theo hợp đồng số 52/HĐ.BOT-BGTVT tháng 10 năm 2014 về việc Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển giao (BOT) của Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn Hà Nội – Bắc Giang ký giữa Bộ Giao thông Vận tải và Liên danh các Nhà đầu tư. Nhận thấy quá trình đầu tư dự án BOT thường kéo dài, Nhà đầu tư phải chi phí rất nhiều, tuy nhiên đến nay sau 13 tháng đi vào hoạt động thì dự án chưa đem lại hiệu quả. Trong khi đó chi phí lãi vay của Công ty hiện đang quá lớn. Ngày 28/02/2017, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 đã họp và thông qua việc xem xét chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần Đầu tư BOT Hà Nội – Bắc Giang (Biên bản số 01/2017/BB-319) như sau:

- Chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của CTCP Đầu tư và Thương mại 319 tại CTCP Đầu tư BOT Hà Nội – Bắc Giang (tương ứng 25% vốn điều lệ)

- Đơn vị nhận chuyển nhượng: CTCP Đầu tư Văn Phú – Building (Tổ 51 – Phố Trung Kính – Phường Yên Hòa – Quận Cầu Giấy – TP. Hà Nội)

- Tổng giá trị chuyển nhượng (theo mệnh giá): 124.080.000.000 đồng.

9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Không có

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 3.600.000 cổ phần

4. Giá khởi điểm dự kiến: 11.800 đồng/ cổ phần

5. Phương pháp tính giá

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 50/2017/CT.DVĐG-AASC.KT7 ngày 29 tháng 03 năm 2017 bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

6. Phương thức thoái vốn

Bán đấu giá công khai tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. Tổ chức tư vấn xây dựng Phương án thoái vốn

Tổ chức tư vấn xây dựng Phương án thoái vốn là Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

8. Thời gian thực hiện thoái vốn

Dự kiến Quý 3-4 năm 2017.

9. Đăng ký mua cổ phần

Theo quy chế bán đấu giá cổ phần do Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan. Nhà đầu tư nước ngoài sẽ được mua theo các quy định hiện hành.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Cổ phần được tự do chuyển nhượng.

12. Các loại thuế có liên quan

Thuế thu nhập doanh nghiệp: Công ty Cổ phần phải nộp thuế TNDN 20% trên thu nhập chịu thuế. Các loại thuế khác được Công ty thực hiện đầy đủ theo đúng các quy định của pháp luật.

Thuế thu nhập cá nhân: Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần theo quy định tại Điều 16 Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Thoái vốn theo Công văn số 10430/QĐ-Kte của Bộ Quốc phòng ngày 21/10/2016.

VII. CÁC TỔ CHỨC TƯ VẤN CÓ LIÊN QUAN

1. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ASCO

Trụ sở chính: Tầng 5, Tòa nhà Hoàng Cầu, Số 71 Phố Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-24) 793.0960 Fax: (84-24) 793.1349

Website: asco.vn

2. Tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp

CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Trụ sở chính: Số 1, Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 3 8241 990 Fax: (84-24) 3 8253 973

Website: aasc.com.vn

3. Tổ chức Tư vấn xây dựng Phương án thoái vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Địa chỉ: Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: (084-24) 3728 0921 Fax: 024. 3728 0920

Website: tvsj.com.vn

2016. Các thông tin liên quan đến Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319 được cung cấp bởi những cá nhân có đầy đủ thẩm quyền của công ty.

Hà nội, ngày 27 tháng 7 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THOẢI VỐN
TỔNG CÔNG TY 319 – BỘ QUỐC PHÒNG
TỔNG GIÁM ĐỐC *xi*



NGUYỄN VĂN XIÊN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI 319



GIÁM ĐỐC

BÙI MINH HẢI

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC *mu*



LÊ THANH TÙNG

PHỤ LỤC

1. Các quyết định của Bộ Quốc phòng và Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng liên quan đến việc thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại 319.
2. Tài liệu chứng minh tổ chức thực hiện thoái vốn là chủ sở hữu hợp pháp số cổ phần đăng ký bán và số cổ phần này được phép tự do chuyển nhượng.
3. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại 319.